

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ GÓP PHẦN NÂNG CAO NĂNG LỰC TỰ HỌC CHO SINH VIÊN

TS. NGÔ THỊ BÍCH THẢO*

1. Vai trò của tự học và việc nâng cao năng lực tự học cho sinh viên (SV)

Ngày nay, với sự phát triển như vũ bão của khoa học và công nghệ trong nền kinh tế tri thức, việc học và tự học suốt đời đã trở thành nhu cầu tất yếu đối với mỗi con người.

Tự học có vai trò đặc biệt và không thể thay thế: "Lấy tự học làm cốt, có thảo luận và chỉ đạo giúp vào" (1). Như vậy, tự học là yếu tố cốt lõi của hoạt động (HĐ) học, là bộ phận khung, là nội lực quyết định chất lượng học tập (HT). Có tự học thì tư duy độc lập của SV mới phát triển, từ đó có tư duy phê phán, có khả năng phát hiện vấn đề và nhờ đó mới có tư duy sáng tạo. Các yếu tố khác là ngoại lực. Bất cứ HĐ nào, dù có tự lực đến đâu có thêm sự cộng hưởng bên ngoài (ngoại lực) thì kết quả sẽ tăng lên gấp bội.

Ở bất kì bậc học hay cấp học nào, hoạt động tự học (HĐTH) cũng có ý nghĩa rất quan trọng đối với kết quả HT. Tuy nhiên, đối với SV ở các trường đại học HĐTH lại càng thiết thực hơn bởi lẽ, đó là HĐ có nét đặc thù so với phổ thông - HT mang tính chất nghiên cứu. Nhờ có tự học và chỉ bằng con đường tự học, người học mới có thể nắm vững tri thức, thông hiểu tri thức, bổ sung và hoàn thiện tri thức cũng như hình thành các kĩ năng, kĩ xảo tương ứng trong HT nghề nghiệp. Bên cạnh đó HĐTH của SV còn có ý nghĩa giáo dục tư tưởng, tình cảm, lối sống, niềm tin và những phẩm chất đạo đức, phong cách làm việc, ý chí cần thiết của người cán bộ sau này. Có thể nói, HĐTH hướng vào việc rèn luyện phát triển toàn diện nhân cách người học. HĐTH không những là yêu cầu cấp bách, thiết yếu của SV đang ngồi trên ghế nhà trường để họ tiếp nhận tri thức, nâng cao trình độ hiểu biết của bản thân mà còn có ý nghĩa lâu dài trong suốt cuộc đời mỗi con người, đó là thói quen HT suốt đời, "học, học nữa, học mãi" như V.I. Lênin đã dạy.

Tự học không chỉ có ý nghĩa đối với bản thân người học mà còn góp phần to lớn nâng cao chất lượng dạy học và đào tạo. Nói như vậy không có nghĩa là hạ thấp vai trò trách nhiệm của người dạy mà dưới sự tổ chức, hướng dẫn, chỉ đạo của người dạy, SV càng phát huy hơn khả năng của bản thân trong công tác tự học, tự

nghiên cứu, tính chủ động, độc lập, sáng tạo trong chiếm lĩnh kho tàng tri thức của nhân loại. Bởi vậy, muốn nâng cao chất lượng HT của SV trong trường đại học, rất cần quan tâm đúng mức đến việc bồi dưỡng kiến thức, nâng cao trình độ nghiệp vụ của giảng viên (GV), đồng thời phải đặc biệt chú ý đến vị trí trung tâm của SV trong HĐ HT để có thể khai thác triệt để tiềm năng vốn có ở họ nhằm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

Rèn luyện nâng cao năng lực tự học của người học là hết sức cần thiết. Năng lực tự học là khả năng chiếm lĩnh tri thức của người học. Nó bao gồm cả ý thức, thái độ, động cơ HT; tinh thần tự giác, chủ động, độc lập, sáng tạo; kĩ năng lập kế hoạch; phương pháp đọc, ghi chép tài liệu; cách đặt vấn đề, phát hiện tình huống có vấn đề; phương pháp tư duy, khả năng ghi nhớ, khả năng tích lũy tri thức,... của người học.

Việc phát triển năng lực tự học cho SV góp phần đáng kể trong việc nâng cao chất lượng GD-ĐT, đặc biệt là đối với các trường cao đẳng, đại học.

Năng lực tự học phụ thuộc vào nội lực của người học và tác động của ngoại lực. Để nâng cao năng lực tự học ta phải quan tâm tới hai yếu tố này. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi đề cập tác động của ngoại lực nhằm nâng cao năng lực tự học cho người học xét về phương diện quản lí (QL).

2. QL HĐTH và các nội dung cơ bản của công tác QL HĐTH

Muốn SV tích cực tự học không thể coi nhẹ vai trò của QL. QL là một trong những yếu tố bên ngoài (ngoại lực) có liên quan mật thiết với những yếu tố bên trong (nội lực) của bản thân người học, như nhu cầu, hứng thú HT, tính tự giác, tích cực và phương pháp của người học.

QL tự học là một trong những nội dung cơ bản của QL giáo dục, QL quá trình dạy học. Đó là QL các HĐ HT tự lực của người học, đảm bảo đầy đủ các điều kiện cho người học có thể HT một cách tích cực nhằm nâng cao hiệu quả HT của người học, góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo của nhà trường.

* Học viện Quản lí giáo dục

Có thể nêu lên một số nội dung cơ bản của công tác QL HĐTH như sau: - Nâng cao nhận thức, xây dựng mục đích, động cơ, thái độ HT - tự học đúng đắn cho SV; - QL kế hoạch tự học của SV (gồm xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch); - QL nội dung và phương pháp tự học của SV sao cho phù hợp với mục tiêu, chương trình đào tạo; - QL các điều kiện đảm bảo cho HĐTH của SV như trang thiết bị phục vụ giảng dạy, HT; giáo trình, tài liệu tham khảo; HĐ của thư viện nhà trường; các điều kiện khác phục vụ HĐTH của SV...; - Tăng cường kiểm tra, đánh giá HĐTH của SV (do GV, các đơn vị QL liên quan thực hiện và SV tự kiểm tra, đánh giá); - Tăng cường vận dụng các phương pháp dạy - tự học cho SV.

Các nội dung về QL HĐTH đa dạng, phải được thực hiện đồng bộ và có kế hoạch.

3. Một số biện pháp QL nhằm góp phần nâng cao năng lực tự học cho SV

1) Giáo dục nâng cao nhận thức, xây dựng mục đích, động cơ, thái độ HT - tự học đúng đắn cho SV. Giáo dục nâng cao nhận thức cho SV về mục tiêu, yêu cầu đào tạo, về vai trò của tự học như: phổ biến nội dung này cho SV thông qua học chính trị đầu năm học; treo bảng, biểu, khẩu hiệu ở phòng học, kí túc xá; coi giáo dục nâng cao nhận thức cho SV là một nội dung trong các buổi sinh hoạt lớp, Đoàn, Đảng; cụ thể hóa vào mục tiêu, yêu cầu của từng môn học. Tăng cường tổ chức các HĐ ngoại khóa như tham quan và thi tìm hiểu về truyền thống nhà trường, tham quan viện bảo tàng, các cơ sở sản xuất theo chương trình môn học,... Kích thích sự hứng thú HT của SV bằng biện pháp: - Tuyên truyền, giáo dục để SV nhận thức được tầm quan trọng của tự học; - GV sử dụng các phương pháp dạy học tích cực thông qua các giờ học; - Có các hình thức khen thưởng phù hợp đối với kết quả HT cao của SV như: xét học bổng, đánh giá, phân loại, xét phát triển Đảng...; - GV phải xây dựng được hệ thống bài tập môn học do mình phụ trách một cách hợp lí, vừa sức, đảm bảo tính phân hóa, phù hợp với quỹ thời gian tự học của SV; - Xây dựng bầu không khí HT tích cực trong tập thể như: tổ chức các nhóm HT, nghiên cứu khoa học; thi đua giữa các khoá, lớp; tổ chức giao lưu, trao đổi phương pháp HT - tự học ở trong lớp và giữa các lớp trong khối.

2) QL kế hoạch tự học của SV: - QL việc xây dựng kế hoạch tự học của SV. Trên cơ sở nội dung, chương trình đào tạo và điều kiện thực tế của mỗi SV, ban cán sự lớp hướng dẫn các bạn tự lập kế hoạch tự học cho bản thân. Bản kế hoạch phải đảm bảo tính khoa học, phân phối thời gian hợp lí, xác định được

nội dung tự học, phương tiện HT (nguồn tài liệu để khai thác, cơ sở vật chất,...). Để tiến hành công việc có hiệu quả ban cán sự lớp cần có sự chỉ đạo, kết hợp chặt chẽ của GV bộ môn; - **QL việc thực hiện kế hoạch tự học.** Các cán bộ lớp cùng GV bộ môn thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tự học của SV. Việc kiểm tra, đôn đốc giúp SV tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nảy sinh, hoàn thành nội dung tự học theo đúng tiến độ đề ra.

3) QL có hiệu quả nội dung tự học của SV. GV phải hướng dẫn nội dung tự học cho SV, bao gồm: nội dung mang tính bắt buộc do GV yêu cầu để nắm vững tri thức; nội dung tự chọn do nhu cầu muốn hiểu biết thêm, mở rộng thêm tri thức trong chương trình học của SV, có thể có nội dung tự học mà SV được cán bộ QL tư vấn thêm thông qua định hướng của GV và phù hợp với mục tiêu, yêu cầu đào tạo.

GV giao nhiệm vụ tự học cụ thể cho SV: - Đối với sách và tài liệu bắt buộc cần có chỉ dẫn cụ thể về tên tài liệu, tên tác giả, tên nhà xuất bản, bên cạnh đó cần chỉ rõ các chương, mục, nội dung phải nghiên cứu nắm vững, các bài tập cần hoàn thành,...; - Đối với việc sử dụng các tài liệu tham khảo, ngoài các chỉ dẫn chung cần chỉ rõ số trang cần đọc, các kĩ năng cần rèn luyện, các bài tập mở rộng, nâng cao, ... Đó là các vấn đề thiết thực, có ý nghĩa, sát với mục tiêu và yêu cầu đào tạo. GV sẽ gợi mở các vấn đề, chủ đề liên quan đến kiến thức chuyên môn mà SV đang học để họ tập nghiên cứu, tập vận dụng các kiến thức sách vở vào thực tiễn nhằm mở rộng sự hiểu biết của bản thân. Ngoài ra, nội dung GV giao cho SV tự học phải phù hợp với khả năng của SV, không quá khó, gắn với nội dung kiểm tra hay thi cử của từng môn học.

4) QL có hiệu quả phương pháp tự học của SV. Hướng dẫn SV các phương pháp tự học như: - Cách chọn tài liệu đọc: GV cần giới thiệu các tài liệu chính, bắt buộc (cung cấp cho SV, nếu có thể), các tài liệu tham khảo khác một cách phong phú, đa dạng với các thông tin đầy đủ về tài liệu, tạo điều kiện để SV tìm kiếm thuận lợi; - Cách đọc và tra cứu tài liệu, thu thập thông tin; - Cách ghi chép, phân tích, xử lí thông tin; - Cách thức nhận định, đánh giá sau xử lí thông tin.

Có thể thông qua các hình thức như: GV trực tiếp phổ biến kinh nghiệm hay thông qua giảng dạy các môn học để dạy SV cách học; tổ chức cho SV thảo luận, trao đổi phương pháp tự học các môn học thông qua các giờ ngoại khóa hay tổ chức các hội nghị học tốt. Ở các diễn đàn như vậy, SV được tạo cơ hội trao đổi, HT kinh nghiệm của thầy, của bạn để có phương pháp HT tốt hơn.

5) Tăng cường vận dụng các phương pháp dạy - tự học cho SV. Giảng dạy của GV theo hướng nâng cao tính tích cực nhận thức và chủ động của người học. Khi áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, buộc SV phải làm việc nhiều hơn, suy nghĩ nhiều hơn, tập trung vào bài học nhiều hơn, khiến giờ học đạt hiệu quả cao. SV không những nắm bắt được kiến thức chuyên môn mà còn học được cách học hiệu quả, từ đó xác định cho mình phương pháp HT phù hợp. Muốn vậy, yêu cầu GV phải không ngừng nâng cao năng lực về chuyên môn mà cả về nghiệp vụ sư phạm.

Cần tăng cường bồi dưỡng GV thực hiện đổi mới phương pháp theo hướng "lấy người học làm trung tâm", dạy SV cách tự học, tạo điều kiện cho GV đi HT, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ.

6) QL có hiệu quả các điều kiện đảm bảo cho tự học của SV. QL việc sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tự học và các sinh hoạt tập thể khác, như: *giảng đường* (đầy đủ bàn ghế có thiết kế phù hợp, có hệ thống loa, micro, lắp đặt máy chiếu, phòng màn, đảm bảo đủ ánh sáng, yêu cầu về vệ sinh học đường), *thư viện* (đảm bảo tài liệu HT: giáo trình chuyên môn, giáo trình tham khảo ở các lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ, hướng dẫn tự học,...; tổ chức khai thác tốt các tài liệu đã có; luôn cập nhật, bổ sung các đầu sách), củng cố, xây dựng và phát huy có hiệu quả các *phòng học bộ môn* với đầy đủ thiết bị thí nghiệm thực hành.

Đảm bảo sử dụng có hiệu quả thời gian tự học: cải tiến nội dung, chương trình giảng dạy, tăng thời gian tự học, hạn chế sử dụng quỹ thời gian vào các HĐ văn nghệ, thể thao, duy trì nề nếp tự học của SV ở kí túc xá. Để việc tự học được tiến hành thuận lợi, phải đảm bảo đủ chỗ học cho SV. Thư viện, phòng đọc phải đảm bảo đúng giờ làm việc, nhân viên có tinh thần phục vụ nhiệt tình. Có thể có cơ chế phục vụ bạn đọc ngoài giờ, tạo điều kiện tốt nhất cho SV tự học.

Quan tâm công tác thi đua, khen thưởng: khuyến khích về mặt vật chất và tinh thần đối với SV (trong đó có cán bộ QL lớp), GV (bộ môn, chủ nhiệm) và các đơn vị làm tốt thông qua tổ chức các đợt thi đua trong năm học.

7) Kiểm tra, đánh giá có hiệu quả các HĐTH của SV. Kiểm tra, đánh giá đảm bảo thông tin cơ bản cho người dạy, người học và người QL điều chỉnh kịp thời HĐ của mình, đem lại hiệu quả cao trong dạy và học: - *Nhà trường* xây dựng quy chế HT đối với SV, trong đó có việc xây dựng kế hoạch tự học xem như một quy định bắt buộc SV phải thực hiện và được tính là một tiêu chí thi đua; - *Cán bộ QL lớp*: tăng cường kiểm tra việc xây dựng kế hoạch tự học và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch,

thời gian tự học của SV trong lớp; - *GV bộ môn và GV chủ nhiệm lớp*: tăng cường kiểm tra, đánh giá HĐTH của SV (kiểm tra, đánh giá việc chuẩn bị bài giao cho SV; có thể ra đề thi, kiểm tra có liên quan tới nội dung tự học; đôn đốc, nhắc nhở đội ngũ cán bộ QL lớp thực hiện nhiệm vụ được giao), có hình thức động viên thích hợp, đánh giá đúng mức các HĐ tự quản của SV. Việc kiểm tra, đánh giá của GV phải được tiến hành thường xuyên, chính xác, có thể tính điểm thưởng cho các SV tích cực tự học, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, điều đó góp phần thúc đẩy và khuyến khích SV tích cực, tự giác tự học; - *Các khoa và các phòng chức năng* có liên quan (phòng Đào tạo; phòng Công tác HSSV; phòng Đảm bảo chất lượng; ban QL kí túc xá) cần được phân công, phân nhiệm rõ ràng, cụ thể, có cơ chế phối hợp tốt, xây dựng kế hoạch chỉ đạo khoa học và có quy trình giám sát thực hiện; - *Đoàn thanh niên*: lập đội cờ đỏ để theo dõi, duy trì HĐ của các lớp trong thời gian tự học; hàng tuần có nhận xét, đánh giá cụ thể việc thực hiện giờ tự học của các lớp, có xếp loại theo tuần, tháng, có chế độ thưởng, phạt rõ ràng.

Tạo ra năng lực tự học của người học là tư tưởng chiến lược của sự nghiệp phát triển giáo dục nước ta. Năng lực tự học giữ vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng tự học và là nhân tố quyết định cho sự phát triển của GD-ĐT, để GD-ĐT trở thành khâu đột phá phát huy năng lực nội sinh của dân tộc. □

(1) Hồ Chí Minh. *Về vấn đề học tập*. NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2001; tr.18.

Tài liệu tham khảo

1. *Luật Giáo dục*. NXB Chính trị quốc gia, H 2005; tr.32.
2. Vũ Văn Tảo. *Vấn đề học cách học và dạy cách học, Giáo dục hướng vào thế kỉ XXI*. Trường Đại học sư phạm - Đại học Đà Nẵng, 9/2000.
3. Nguyễn Cảnh Toàn (chủ biên). *Phương pháp luận, phương pháp tự học*. NXB Giáo dục, H. 2000.

SUMMARY

The development of self-study capacity of students to contribute significantly in improving the quality of education - higher education. Enhancing self-study capability can not underestimate the role of the manager (external factors impact). Self-study management is one of the basic content of education management, teaching process management. The paper addresses the role of self-study, some basic content of the self-study management. On that basis, a number of management measures is given to contribute to enhance self-study for students. The group of proposed measures need to be concerned and done synchronously by managers.